

Số: 112/BC-STP

An Giang, ngày 05 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định việc xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1639/CAT-PC07 ngày 03/5/2022 của Công an tỉnh về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sở Tư pháp đã tổ chức thẩm định và báo cáo kết quả như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Nghị quyết Quy định việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực. Đối với kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải có phương án di chuyển, bảo đảm khoảng cách an toàn.

2. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật

Tại khoản 33 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 ngày 22 tháng 11 năm 2013, quy định:

“Điều 1.

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy:

...

33. Bổ sung Điều 63a vào sau Điều 63 như sau:

“Điều 63a. Xử lý các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước khi Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực

Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số

27/2001/QH10 có hiệu lực. Đối với kho chứa và công trình chế biến sản phẩm dầu mỏ, khí đốt, hóa chất nguy hiểm về cháy, nổ ở khu dân cư, nơi đông người phải có phương án di chuyển, bảo đảm khoảng cách an toàn.”

Tại khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, quy định:

“Điều 27. Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh

Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên. ...”

Căn cứ các quy định trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định việc xử lý đối với các cơ sở không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy trên địa bàn tỉnh được đưa vào sử dụng trước ngày Luật Phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực **là đúng thẩm quyền.**

3. Dự thảo Nghị quyết

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh đường kẻ dưới tiêu ngữ theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

“Điều 56. Quốc hiệu và Tiêu ngữ

...

2. Tiêu ngữ là: “Độc lập - Tự do - Hạnh phúc”. Tiêu ngữ được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, đậm và ở liền phía dưới Quốc hiệu; chữ cái đầu của các cụm từ được viết hoa, giữa các cụm từ có gạch nối (-), có cách chữ; phía dưới có đường kẻ ngang, nét liền, có độ dài bằng độ dài của dòng chữ.”

b) Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh tên gọi Nghị quyết theo quy định tại Mẫu số 17 Phụ lục I kèm theo Nghị định 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

NGHỊ QUYẾT

Ban hành Quy định việc

c) Đề nghị bỏ dấu (") cuối câu tại căn cứ thứ nhất.

d) Đề nghị điều chỉnh phần Nơi nhận theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016, cụ thể:

“Điều 67. Nơi nhận

2. Từ “Nơi nhận” được trình bày trên một dòng riêng, ngang hàng với dòng chữ “quyền hạn, chức vụ của người ký” và sát lề trái, sau có dấu hai chấm (:), bằng chữ in thường, cỡ chữ 12, kiểu chữ nghiêng, đậm.

Phần liệt kê các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân nhận văn bản được trình bày bằng chữ in thường, cỡ chữ 11, kiểu chữ đứng; tên mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân hoặc mỗi nhóm cơ quan, tổ chức, đơn vị nhận văn bản được trình bày trên một dòng riêng, đầu dòng có gạch ngang sát lề trái, cuối dòng có dấu chấm phẩy (;); riêng dòng cuối cùng gồm chữ “Lưu”, sau đó có dấu hai chấm (:), tiếp theo là chữ viết tắt “VT” (văn thư), dấu phẩy, chữ viết tắt tên đơn vị (hoặc bộ phận) soạn thảo văn bản và số lượng bản lưu được đặt trong ngoặc đơn, dấu chấm (.), viết tắt tên người soạn thảo văn bản và số lượng bản phát hành, cuối cùng là dấu chấm (.).”

3. Dự thảo Quy định

a) Đề xuất cơ quan soạn thảo không quy định Điều 3, vì nội dung lặp lại và chủ yếu là dẫn chiếu theo các quy định nên không cần thiết.

b) Tại dự thảo Chương II đề xuất cơ quan điều chỉnh theo gợi ý: **“CHƯƠNG II/ TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, XỬ LÝ CƠ SỞ KHÔNG ĐẢM BẢO YÊU CẦU VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐƯỢC ĐƯA VÀO SỬ DỤNG TRƯỚC NGÀY 04/10/2001”**, đồng thời đề xuất điều chỉnh tiêu đề Điều 5 cho thống nhất.

c) Điều 5, đề nghị cơ quan soạn thảo quan tâm nghiên cứu nội dung sau nhằm quy định cho phù hợp: các cơ sở thực hiện các giải pháp khắc phục bảo đảm yêu cầu về phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật hiện hành hay chỉ thực hiện các giải pháp bổ sung, khắc phục đối với từng nội dung theo dự thảo quy định. Nếu thực hiện một trong hai thì cần quy định thêm.

Bên cạnh đó, đề nghị cơ quan soạn thảo xác định các cơ sở để thực hiện theo giải pháp bổ sung, khắc phục như nhau hay tùy vào đặc điểm, tính chất hoạt động, sử dụng của cơ sở để áp dụng các giải pháp phù hợp.

c) Tại điểm c khoản 5 Điều 5 dự thảo, đề nghị canh lề cho thống nhất.

d) Đề xuất cơ quan soạn thảo rà soát điều chỉnh không sử dụng ký tự “f” làm thứ tự các điểm theo quy định tại điểm đ khoản 5 Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016, cụ thể:

“Điều 62. Bố cục của văn bản

5. Trường hợp nội dung văn bản được bố cục theo phần, chương, mục, tiểu mục, điều, khoản, điểm thì trình bày như sau:

đ) Thứ tự các điểm trong mỗi khoản dùng các chữ cái tiếng Việt theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Việt, sau có dấu đóng ngoặc đơn, bằng chữ in thường, cỡ chữ bằng cỡ chữ của phần lời văn từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng.”

4. Dự thảo Tờ trình

a) Đề nghị cơ quan soạn thảo giãn dòng đối với dòng số ký hiệu và ngày tháng năm ban hành văn bản.

b) Tên gọi dự thảo đề xuất điều chỉnh theo gợi ý:

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định việc xử lý

c) Phần kính gửi đề nghị điều chỉnh như sau: “Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh”.

d) Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh như sau: “Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng dân tỉnh dự thảo Nghị quyết Quy định việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực như sau:”

đ) Tại dự thảo tiêu đề Phần II, đề xuất bỏ cụm từ “**chỉ đạo**”.

e) Rà soát sử dụng dấu “;”, “.” cho phù hợp.

g) Tại phần **V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

Đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh đoạn cuối cùng thành: “Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết Quy định việc xử lý các cơ sở trên địa bàn không bảo đảm yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy được đưa vào sử dụng trước ngày Luật phòng cháy và chữa cháy số 27/2001/QH10 có hiệu lực, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./”

Tại phần nơi nhận đề nghị rà soát cơ quan đơn vị nhận văn bản cho phù hợp.

Trên đây là Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kính gửi Quý cơ quan./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Công TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

GIÁM ĐỐC

Cao Thanh Sơn